

Số: 23/BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 25 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định
6 tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH**
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 557-559, đường Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định
- Điện thoại: 0256-3822664
- E-mail: vuong@bidifood.vn
- Mã chứng khoán: BLT

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ ĐHĐCĐ	06/05/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung đại hội cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Vương Quốc	Chủ tịch HĐQT	06/05/2024	
2	Ông Phạm Văn Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2023	
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên HĐQT	20/04/2023	

[Signature]

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	20/04/2023	
5	Ông Trần Anh Vương	Thành viên HĐQT	20/04/2023	
6	Ông Lê Phát Tài	Thành viên HĐQT	20/04/2023	06/05/2024

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Vương Quốc	1	100%	
02	Ông Phạm Văn Nam	2	100%	
03	Ông Trần Anh Vương	2	100%	
04	Ông Trần Quang Vinh	2	100%	
05	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	2	100%	
06	Ông Lê Phát Tài	1	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty, đã có những giải pháp điều hành đúng đắn, kịp thời. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh cực kỳ khó khăn, chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao, tuy nhiên đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, các mặt công tác khác đều thực hiện tốt.

- Công tác quản lý tài chính tốt, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện theo đúng chế độ, chính sách quy định của Nhà nước.

- Công tác Đảng, đoàn thể được thực hiện tốt. Người lao động có việc làm đầy đủ, thu nhập cao, chế độ chính sách được thực hiện đúng theo quy định.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Quyền lợi của cổ đông được đảm bảo, tỷ lệ chi trả cổ tức hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích của chủ sở hữu, cổ đông và người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
1	01/NQ-HĐQT	28/02/2024	NQ về việc chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội
2	02/BC-HĐQT	30/03/2024	Báo cáo kết quả HĐSXKD 2023- kế hoạch SXKD 2024
3	03/BC-HĐQT	05/04/2024	Báo cáo công tác hoạt động quản trị năm 2023
4	04/BC-BKS	05/04//2024	Báo cáo công tác kiểm soát năm 2023
5	05/TTr-HĐQT	05/04/2024	Tờ trình thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
6	06/TTr- BKS	05/04/2024	Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024
7	07/TTr-HĐQT	05/04/2024	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT 2023-2027
8	08/QC-HĐQT	05/04/2024	Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027
9	09/QC-HĐQT	05/04/2024	Quy chế làm việc và biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
10	10/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027
11	11/BB-HĐQT	06/05/2024	Biên bản họp HĐQT về việc vay vốn Ngân hàng Vietcombank
12	12/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc vay vốn Ngân hàng Vietcombank
13	13/BB-HĐQT	06/05/2024	Biên bản họp HĐQT về việc vay vốn Ngân hàng BIDV.
14	14/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc vay vốn Ngân hàng BIDV.
15	15/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Lương thực Bình Định
16	16/NQ-HĐQT	06/05/2024	Quy chế về quản trị Công ty
17	17/QC-HĐQT	06/05/2024	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
18	18/QC - BKS	06/05/2024	Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
19	19/NQ-HĐQT	07/05/2024	Nghị quyết về việc giao quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của người lao động và người quản lý chuyên trách.

5030
CƠ
CƠ
SUN
BIN
JYN

Đu

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng văn bản	Trích yếu nội dung văn bản
20	20/GM-HĐQT	13/06/2024	Giấy mời về việc dự Hội nghị các bước lấy ý kiến giới thiệu, biểu quyết quy hoạch các chức danh quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031
21	21/NQ-HĐQT	21/06/2024	Về việc quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ 2026-2031
22	22/NQ-HĐQT	29/06/2024	Về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Thu Nguyệt	Trưởng ban	Bổ nhiệm 20/04/2023	Đại học
2	Nguyễn Lê Bảo Anh	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm 20/04/2023	Đại học
3	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm 20/04/2023	Đại học

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Thu Nguyệt	2	100%	100%	
2	Nguyễn Lê Bảo Anh	2	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS:

- Thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS, nghiên cứu tài liệu, cử thành viên BKS đại diện tham dự các cuộc họp của HĐQT để giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực thi của HĐQT và BTGD theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, quy chế quản trị và điều lệ của Công ty.

- Duy trì công tác kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, nghiệp vụ của Công ty. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tính hợp lý, trung thực, mức độ thận trọng trong công tác kinh doanh tại Công ty và các đơn vị trực thuộc. Ban Tổng giám đốc đã khắc phục những khó khăn, duy trì ổn định, phát triển hoạt động SXKD hiệu quả, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động.

- HĐQT cùng Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng điều hành Công ty, nỗ lực để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD, điều hành quản lý và phát huy hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thực hiện tốt chế độ đãi ngộ người lao động.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

- HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã có mối quan hệ chặt chẽ, trong công tác quản trị, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi được BKS yêu cầu.

- Thông báo kịp thời với HĐQT và BTGD trong trường hợp phát hiện những rủi ro tồn tại (nếu có) và kiến nghị để có những biện pháp xử lý nhanh chóng nhằm khắc phục những vấn đề tồn tại để nâng cao hiệu quả quản lý.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Văn Nam Tổng giám đốc	1959	Trung cấp	Bổ nhiệm 02/05/2018
2	Ông Nguyễn Phan Quang Phó Tổng giám đốc	1967	Đại học	Bổ nhiệm 02/05/2018
3	Ông Trần Anh Vương Phó Tổng giám đốc	1980	Đại học	Bổ nhiệm 20/04/2023
4	Bà Võ Hoàng Yến Phó Tổng giám đốc	1969	Đại học	Bổ nhiệm 01/11/2023

V. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Chi tiết Phụ lục VI.1 kèm theo)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Chi tiết phụ lục VII.1 kèm theo)

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (29.11.2023)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30.06.2024)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Võ Hoàng Yên	Phó TGD	26.600	0.66	21.600	0.54	bán
2	Dương Văn Kỳ Thịnh	Anh rể Ông Trần Anh Vương- Phó TGD			2.900	0.072	mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD
- Ban KS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Vương Quốc



PHỤ LỤC VI.1
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – Công ty Cổ Phần					01/2008			Sở hữu 51% vốn ĐL
2	Nguyễn Vương Quốc		Chủ tịch HĐQT			06/05/2024			Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – CTCP
3	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT			24/08/2020			Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – CTCP
4	Phạm Văn Nam		Phó chủ tịch HĐQT-TGD			05/02/2018			
5	Trần Anh Vương		Thành viên HĐQT- Phó.TGD			20/04/2023			
6	Trần Quang Vinh		Thành viên HĐQT			24/08/2020			
7	Nguyễn Phan Quang		Phó TGD			05/02/2018			
8	Võ Hoàng Yến		Phó TGD			01/01/2023			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Trần Thị Thu Nguyệt		Trưởng BKS			30/06/2021			
10	Nguyễn Lê Bảo Anh		Kiểm soát viên			20/04/2023			Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – CTCP
11	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		Kiểm soát viên			20/04/2023			Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam – CTCP
12	Lê Phát Tài		Chủ tịch HĐQT			28/04/2022	06/05/2024		Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
	Phạm Văn Nam		Phó Chủ tịch HĐQT-TGD					33,200	0.83	
	Tên người có liên quan của người nội bộ:									
1	Đặng Thị Vân Đào							80,000	2	Vợ
2	Phạm Thị Ánh Hồng									Con
3	Phạm Thị Ngọc Huyền									Con
4	Phạm Ngọc Hiền									Con
4	Tên người nội bộ:									
	Trần Quang Vinh		Thành viên HĐQT					32,000	0.8	
	Tên người có liên quan của người nội bộ:									
1	Trần Thị Nguyên Hương									Con
2	Trần Quang Khanh									Con
5	Tên người nội bộ:									
	Nguyễn Phan Quang		Phó TGD					117,400	2.94	

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7	Nguyễn Lê Bảo Toàn									Anh ruột
8	Trần Thị Cẩm Tú									Chị dâu

